| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN LỤC NGẠN**<br>**TỈNH BẮC GIANG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 155/2018/QĐST-HNGĐ. | *Lục Ngạn, ngày 16 tháng 07 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
# THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 213/2018/TLST/HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2018 giữa:

* *Nguyên đơn*: Anh Đỗ Triệu H, sinh năm 1982.

* *Bị đơn:* Chị Triệu Thị V**,** sinh năm 1989.

Đều cư trú tại**:** Thôn Số 4, QS, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 48; 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 6 và Điều 27 của nghị quyết số: 326/2016/UBQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Điều 55, 81,82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 07 năm 2018.

## XÉT THẤY;

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bẩy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đỗ Triệu H và chị Triệu Thị V.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Triệu H và chị Triệu Thị V thuận tình ly hôn.

2.2. Con chung: Anh Đỗ Triệu H tiếp tục trông nom, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Đỗ Triệu Ngọc Hân, sinh ngày 07/04/2015. Đối với việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con anh H và chị V tự giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn chị Triệu Thị V quyền thăm nom con không ai được cản trở.

2.3. Đối với việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con các bên đương sự tự giải quyết nên không đặt ra xem xét.

2.4. Tài sản: Tài sản chung, riêng, đất nông nghiệp và công nợ: Đều không yêu cầu giải quyết.

**4**. Án phí: Anh Đỗ Triệu H và chị Triệu Thị V tự nguyện thoả thuận, anh H nhận chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) án phí dân sự sơ thẩm Hôn nhân và gia đình. Anh Đỗ Triệu H đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng chẵn) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2016/0003457, ngày 06/7/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn, khoản tiền này được khấu trừ vào tiền án phí, anh H đã nộp đủ không pH nộp nữa.

Trả lại anh Đỗ Triệu H 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn).

**5**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận***: **THẨM PHÁN**

- *VKS huyện Lục Ngạn;*
- *Chi cục THA huyện Lục Ngạn;*
- *Các đương sự;*
- *UBND xã Quý Sơn;*
- *Lưu HS -VP.*

**Lê Văn Khiết**